

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 3 năm 2020

Số: 09/BC-ĐHHD

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có sinh viên tốt nghiệp của Nhà trường, năm 2019**

Thực hiện Kế hoạch năm học 2019-2020 và thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 3943/BGDĐT-GDĐH ngày 31/8/2018 về việc khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và kế hoạch số 237/KH-ĐHHD ngày 22/10/2019 của Hiệu trưởng về việc khảo sát tình hình việc làm của học sinh sinh viên và chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có sinh viên tốt nghiệp (SVTN); Nhà trường báo cáo kết quả khảo sát cụ thể như sau:

#### **1. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

##### **1.1. Thuận lợi**

- Việc khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có sinh viên tốt nghiệp của Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Giám hiệu, sự phối hợp hiệu quả của các đơn vị, đoàn thể liên quan.

- Các khoa đào tạo của Trường có mối liên hệ tốt với các nhà sử dụng lao động, tạo nhiều thuận lợi cho quá trình khảo sát, thông tin thu được trong Phiếu khảo sát là tin cậy và đầy đủ.

##### **1.2. Khó khăn**

- Nhiều SV sau tốt nghiệp đi làm khác tỉnh hoặc đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài nên việc lấy ý kiến nhà sử dụng lao động có phần hạn chế.

- Một số nhà sử dụng lao động chưa thực sự nhiệt tình trong việc phối hợp với Nhà trường trong công tác đánh giá chất lượng đào tạo thông qua SVTN đang làm việc tại đơn vị.

- Một số đơn vị sử dụng lao động có số lượng sinh viên tốt nghiệp của Nhà trường đang làm việc ít nên việc đánh giá còn có những hạn chế.

#### **2. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN**

##### **2.1. Công tác triển khai thực hiện**

- Từ tháng 9/2019, Nhà trường đã thành lập Ban khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có SV tốt nghiệp. Ban khảo sát đã tổ chức họp triển khai kế hoạch và xin ý kiến vào mẫu Phiếu khảo sát; lập danh sách các đơn vị sử dụng lao động tham gia đánh giá.

- Từ tháng 10/2019 đến tháng 01/2020, cán bộ khảo sát làm việc trực tiếp với các đơn vị sử dụng lao động và xin ý kiến đánh giá trực tiếp vào phiếu khảo sát.

- Từ tháng 01/2020 đến tháng 02/2020, Ban khảo sát tiến hành xử lý số liệu và tổng hợp báo cáo.

## 2.2. Tình hình nhà sử dụng lao động được khảo sát

Nhà trường đã khảo sát 127 đơn vị sử dụng đơn vị lao động trong và ngoài tỉnh Thanh Hóa, số phiếu thu về là 141 phiếu. Trong đó, về loại hình đơn vị sử dụng lao động, gồm: Nhà nước: 67 (chiếm 47.52%), tư nhân: 74 (chiếm 52.48%);

**Bảng 1: Tổng hợp khảo sát nhà sử dụng lao động theo đơn vị đào tạo**

TT	Đơn vị	Số ngành đào tạo có SVTN	Tổng số đơn vị được khảo sát	Tổng số phiếu thu về	Ghi chú
1.	Khoa KH Tự nhiên	01	09	11	
2.	Khoa KH Xã hội	07	30	42	
3.	Khoa GD Tiểu học	01	06	06	
4.	Khoa Tâm lý-Giáo dục	01	04	04	
5.	Khoa CNTT-TT	01	09	09	
6.	Khoa Ngoại Ngữ	01	05	05	
7.	Khoa NLNN	04	16	16	
8.	Khoa GDMN	01	13	13	
9.	Khoa KT-QTKD	03	21	21	
10.	Khoa KTCN	01	14	14	
<b>Tổng cộng</b>		<b>21</b>	<b>127</b>	<b>141</b>	

## 3. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

### 3.1. Nhận xét về sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Hồng Đức

Khảo sát về mức độ hài lòng đối với sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Hồng Đức đang làm việc tại các đơn vị ở 5 mức: rất hài lòng (5), hài lòng (4), tương đối hài lòng (3), ít hài lòng (2) và không hài lòng (1). Kết quả xử lý ở 5 mức độ: mức độ 1: Mức độ rất thấp ( $1.0 \leq \text{ĐTB} < 1.8$ ); mức độ 2: Mức độ thấp ( $1.8 \leq \text{ĐTB} < 2.6$ ); mức độ 3: mức độ trung bình ( $2.6 \leq \text{ĐTB} < 3.4$ ); mức độ 4: Mức độ cao ( $3.4 \leq \text{ĐTB} < 4.2$ ) và mức độ 5: Mức độ rất cao ( $4.2 \leq \text{ĐTB} < 5.0$ ). Kết quả cụ thể như sau:

**Bảng 2: Nhà sử dụng lao động nhận xét về sinh viên tốt nghiệp**

TT	Nội dung	Điểm TB	Ghi chú
<b>1. KIẾN THỨC</b>			
1.1	Kiến thức lý thuyết	3.89	
1.2	Kiến thức thực tế	3.92	

TT	Nội dung	Điểm TB	Ghi chú
1.3	Kiến thức xã hội (chính trị, pháp luật...)	3.89	
<b>2. KỸ NĂNG</b>			
2.1	Kỹ năng phân biện, phân tích, tổng hợp	3.94	
2.2	Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện	3.83	
2.3	Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề	3.92	
2.4	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử	3.84	
2.5	Kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ	3.39	
2.6	Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin	3.91	
2.7	Kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm	4.01	
2.8	Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu	4.04	
<b>3. THÁI ĐỘ</b>			
3.1	Ý thức tổ chức kỷ luật	4.11	
3.2	Trung thực, chịu trách nhiệm cá nhân	4.14	
3.3	Đóng góp ý kiến, xây dựng, phát triển đơn vị	4.06	
3.4	Lắng nghe, tiếp thu, khắc phục nhược điểm	3.92	

Kết quả bảng 2 cho thấy:

Về kiến thức có 3/3 tiêu chí đánh giá ở mức độ cao ( $3.4 \leq x < 4.2$ ). Về kỹ năng có 7/8 tiêu chí đánh giá ở mức độ cao ( $3.4 \leq x < 4.2$ ), có 01 tiêu chí đánh giá ở mức độ trung bình ( $2.6 \leq x < 3.4$ ), đó là: Kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ. Về thái độ có 4/4 tiêu chí đánh giá ở mức cao ( $3.4 \leq x < 4.2$ ). Như vậy, các đơn vị sử dụng lao động đánh giá cao chất lượng đào tạo của Nhà trường thông qua kết quả của sinh viên tốt nghiệp đang làm việc tại các cơ sở sử dụng lao động.

### 3.2. Yêu cầu đào tạo bổ sung cho sinh viên để đáp ứng yêu cầu công việc

Theo ý kiến của các nhà sử dụng lao động, có 118/141 (chiếm 83.69%) ý kiến cho rằng Nhà trường cần đào tạo bổ sung thêm các kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu công việc của các đơn vị sử dụng lao động; chỉ có 23/141 (chiếm 16.31%) ý kiến cho rằng SV không cần phải đào tạo bổ sung.

**Bảng 3: Những yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cần được bổ sung**

TT	Nội dung	Mức độ lựa chọn		
		Số lượng	%	Thứ bậc
1.	Kỹ năng mềm	63	44.68	1
2.	Ngoại ngữ	40	28.37	2
3.	Công nghệ thông tin	30	21.28	3
4.	Nghịệp vụ	24	17.02	4
5.	Chuyên môn	11	7.8	5
6.	Khác	2	1.42	6

Kết quả ở bảng 3 cho thấy

Nhà sử dụng lao động quan tâm nhiều tới vấn đề đào tạo kỹ năng mềm, ngoại ngữ, công nghệ thông tin và nghiệp vụ cho SV. Đây là các nhóm vấn đề đã được Nhà trường chú trọng cho sinh viên trong thời gian qua, tuy nhiên yêu cầu của thực tế công việc rất cao Nhà trường cần tiếp tục chú trọng và triển khai các nhóm giải pháp để hỗ trợ người học nâng cao các kỹ năng mà nhà sử dụng lao động yêu cầu.

### 3.3. Những góp ý của các đơn vị sử dụng lao động với Nhà trường

- Nhà trường cần tăng cường thời gian thực hành, thực tập nhiều hơn cho SV để đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong giai đoạn hiện nay.

- Nhà trường cần xây dựng chương trình đào tạo theo hướng tăng cường kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động. Tăng thêm số lượng tín chỉ thực hành, thực tập cho SV, phối hợp với các đơn vị sử dụng lao động trong hoạt động đào tạo.

### 3.4. Những lĩnh vực đơn vị sử dụng lao động quan tâm và có thể hợp tác với Nhà trường

Thông kê ý kiến của 141 phiếu khảo sát để xem xét các lĩnh vực mà đơn vị sử dụng lao động quan tâm và có thể hợp tác với Nhà trường, kết quả thu được ở bảng 4 như sau:

**Bảng 4: Những lĩnh vực đơn vị sử dụng lao động quan tâm và có thể hợp tác với Nhà trường**

TT	Nội dung	Mức độ lựa chọn		
		Số lượng	%	Thứ bậc
1.	Nhận sinh viên thực tập/ kiến tập	36	25.53	1
2.	Cho sinh viên tham quan đơn vị	27	19.15	2
3.	Giao lưu chia sẻ kinh nghiệm	25	17.73	3
4.	Tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp	22	15.6	4
5.	Nhận sinh viên học việc tại đơn vị	19	13.48	5
6.	Hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ	12	8.51	6
7.	Hợp tác đào tạo kỹ năng	07	4.96	7
8.	Hợp tác khác	02	1.42	8

Kết quả khảo sát cho thấy: có 25.53% (xếp thứ nhất) đơn vị được khảo sát sẵn sàng tiếp nhận SV của Nhà trường về tham gia thực tập, kiến tập; 19.15% (xếp thứ 2) đơn vị đồng ý cho sinh viên tham quan, tìm hiểu đơn vị; 17.73% (xếp thứ 3) đơn vị đồng ý phối hợp cùng Nhà trường tổ chức các hoạt động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm....;

### 3.5. Một số ý kiến của đơn vị sử dụng lao động

Kết quả khảo sát các ngành đào tạo mà đơn vị sử dụng lao động có nhu cầu tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp trong thời gian tới, cụ thể:

- Có 9 ý kiến quan tâm tới ngành Công nghệ thông tin và truyền thông.
- Có 7 ý kiến quan tâm tới ngành đào tạo kế toán, Quản trị kinh doanh.

- Có 03 ý kiến quan tâm tới ngành đào tạo Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Tiếng Anh và Sư phạm Mỹ thuật.

- Có 6 ý kiến quan tâm tới ngành đào tạo Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học.

- Có 02 ý kiến quan tâm tới ngành đào tạo Sư phạm, Tâm lý giáo dục.

- Có 01 ý kiến quan tâm tới tất cả các ngành.

- Một số đơn vị quan tâm đến các ngành đào tạo như giáo viên ngoại ngữ, nhân viên sales.

**Đánh giá chung:** Nhà trường đã hoàn thành kế hoạch khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có sinh viên tốt nghiệp. Các đơn vị sử dụng lao động đánh giá rất cao chất lượng sinh viên tốt nghiệp đang làm việc tại các đơn vị. Tuy nhiên, Nhà trường cần tăng cường đào tạo thêm các kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ, tin học cho SV, giảm thời lượng học lý thuyết, tăng thời gian học thực hành và đặc biệt là cần tạo mối liên hệ với các đơn vị sử dụng lao động thông qua các hoạt động, như: giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, cho sinh viên đi thực tập, kiến tập tại các đơn vị.

Từ kết quả khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động, Nhà trường yêu cầu:

#### 1. Phòng Công tác HSSV

Phối hợp với các khoa đào tạo, các đơn vị liên quan điều chỉnh lại một số nội dung trong phiếu khảo sát cho phù hợp với thực tiễn; đa dạng các hình thức khảo sát để thu được những thông tin phản hồi khách quan và thiết thực từ các đơn vị sử dụng lao động để làm căn cứ cho việc điều chỉnh chương trình đào tạo của Nhà trường.

#### 2. Phòng Quản lý Đào tạo

Kiểm tra việc lồng ghép giáo dục kỹ năng mềm vào trong nội dung các học phần; kiểm tra, điều chỉnh tỷ lệ phân bố nội dung dạy học lý thuyết và thực hành; tăng cường tổ chức cho SV đi thực hành môn học, thực tập, kiến tập, giao lưu với các đơn vị sử dụng lao động.

#### 3. Các khoa đào tạo

Điều chỉnh nội dung dạy học các học phần trên cơ sở ý kiến của các đơn vị sử dụng lao động; đa dạng hóa các hoạt động ngoại khóa, giao lưu SV với các nhà sử dụng lao động ngay từ đầu khóa học; tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ, giúp SV nâng cao được kỹ năng mềm, tin học, ngoại ngữ, kỹ năng soạn thảo văn bản...

#### Nơi nhận:

- Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị, đoàn thể cấp trường;
- Lưu: VT, P.CTHSSV

KT, HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
HỒNG ĐỨC  
Hoàng Thị Mai

Thanh Hóa, ngày tháng 3 năm 2020

**PHỤ LỤC DANH SÁCH**

Các đơn vị sử dụng lao động tham gia khảo sát chất lượng đào tạo, năm 2019

TT	Tên đơn vị sử dụng lao động	Số phiếu	Ghi chú
1.	Cty TNHH TM&CN Điện tử Tin học G8	01	
2.	Cty TNHH PT và UD CNTH Hitech	01	
3.	Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị	01	
4.	Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ An Thịnh	01	
5.	Công ty TNHH Xây dựng và thương mại DSI	01	
6.	Trung tâm điều hành thông tin VNPT Thanh Hóa	01	
7.	Công ty TNHH vật liệu xây dựng tỉnh Thanh	01	
8.	Công ty CP đầu tư TM và DV Hải Anh	01	
9.	Công ty TM và DV An Thịnh	01	
10.	Trường Mầm Non Lam Sơn	01	
11.	Trường Mầm Non Đông Vệ	01	
12.	Trường Mầm Non Việt kids	01	
13.	Trường Mầm Non Búp Sen Xanh	01	
14.	Trường Mầm Non Đông Minh	01	
15.	Trường Mầm Non Đông Thịnh	01	
16.	Trường Mầm Non Hoàng Lý	01	
17.	Trường Mầm Non Hoàng Anh	01	
18.	Trường Mầm Non Ánh Dương	01	
19.	Trường Mầm Non Quảng Cư	01	
20.	Trường Mầm Non Sao Vàng	01	
21.	Trường Mầm Non Xuân Dương	01	
22.	Trường Mầm Non Phúc Thịnh	01	
23.	Trường Tiểu học Quảng Nhân	01	
24.	Trường Tiểu học Quảng Hòa	01	
25.	Trường Tiểu học Đông Sơn	01	
26.	Trường Tiểu học Quảng Thành	01	
27.	Trường Tiểu học Vĩnh An	01	
28.	Trường Tiểu học Hà Vân	01	
29.	Trường THCS Thọ Cường	01	
30.	Trường THCS Hoảng Yên	02	
31.	Trường THCS Xuân Thọ	02	
32.	Trường THCS Thọ Vực	01	
33.	Trường PTDTBT - THCS Yên Nhân	01	
34.	Trường THCS Thọ Tiến	01	
35.	Trường THCS Ba Đình	01	
36.	Trường THCS Thọ Bình	01	
37.	Trường THCS Chu Văn An	01	
38.	Huyện Đoàn Thọ Xuân	01	
39.	UBND Phường Quảng Thọ	01	

40.	Công ty TNHH TMDV Đại Thắng Lợi	02	
41.	Trường THCS Điện Biên	01	
42.	Trường Tiểu học - THCS - THPT Đông Bắc Ga	01	
43.	Trường Mầm non Sunny Side	01	
44.	Trường Mầm non Ban Mai	01	
45.	Công ty sách & thiết bị trường học	04	
46.	Công ty tư vấn thiết kế Thiên Hải	01	
47.	UBND Xã Ngọc Trung	01	
48.	UBND Xã Đông Thịnh	01	
49.	UBND Thị Trấn Ngọc Lặc	01	
50.	Trường THCS Hải Hòa	01	
51.	UBND Xã Công Liêm	01	
52.	Trường THCS Hải Lĩnh	01	
53.	UBND Xã Xuân Lâm	01	
54.	UBND Thị trấn Tĩnh Gia	01	
55.	UBND Xã Hải Nhân	01	
56.	UBND Xã Mậu Lâm	01	
57.	Trường Mầm non Vạn Thắng	01	
58.	UBND Xã Thành Mỹ	01	
59.	Trường Mầm non Thành Mỹ	01	
60.	Công ty TNHH và phát triển IQ	02	
61.	Công ty TNHH dịch vụ du lịch TTH	01	
62.	Trường THCS Quảng Tâm	01	
63.	Công ty TNHH Tân Thành 2	02	
64.	Công ty CP đầu tư XD và TM Sơn Vũ	04	
65.	Công ty tin học Giang Thủy	04	
66.	Trung Tâm Thanh Thiếu niên Sầm Sơn	01	
67.	Trường THPT Hoằng Hóa	01	
68.	Siêu thị Co.op mart Thanh Hóa	01	
69.	Công ty CP xây lắp điện lực Thanh Hóa	01	
70.	Trường THCS Quảng Khê	01	
71.	Công ty CP xây dựng Vĩnh Thái	01	
72.	Công ty TNHH Alibaba	01	
73.	Công ty CP xây dựng Châu Phát	01	
74.	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mường Lát	01	
75.	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng CCN	01	
76.	Trường THCS Quảng Định	01	
77.	Công ty cổ phần Luôn Có	01	
78.	Shop hoa tươi Thái Sơn	01	
79.	Công ty đầu tư và thương mại Việt Anh	01	
80.	Công ty cổ phần xây dựng HB	01	
81.	Công ty TNHH máy tính Gia Linh	01	
82.	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Mạnh Đình	01	
83.	Công ty TNHH công nghệ Lam Sơn	01	
84.	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại TND	01	
85.	Công ty TNHH đầu tư quốc tế Nam Phong	01	
86.	Ngân hàng TMCP Bắc Á	01	
87.	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc	01	

88.	Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển TM Nam Khánh	01	
89.	TT NN Quốc tế Lesgo	01	
90.	Ban quản lý DA đầu tư xây dựng huyện Mường Lát	01	
91.	Trường THCS Quảng Thạch	01	
92.	TT NN Slink Thanh Hóa	01	
93.	Trường THCS Quảng Hải	01	
94.	CT Thuốc BVTV 1 TW	01	
95.	CT CP tập đoàn Miền núi	01	
96.	Đội QLTT Số 14	01	
97.	Hạt Kiểm lâm ven biển	01	
98.	Ban QL Rừng phòng hộ Mường Lát	01	
99.	UBND xã Hải Lĩnh - Tỉnh Gia - TH	01	
100.	UBND Xã Hải Ninh - Tỉnh Gia - TH	01	
101.	CT CPĐT & PT Nông nghiệp Tiến Nông	01	
102.	Phòng NN & PT NN Huyện Mường Lát	01	
103.	CT TNHH Ngọc Anh TX	01	
104.	UBND Xã Quảng Phú - TP TH	01	
105.	UBND TT Mường Lát	01	
106.	CT Nicotex Hà Nội	01	
107.	Công ty CP nước mắm cốt 36	01	
108.	Bệnh viện Thú Y Pethealth TH	01	
109.	CT TNHH CN và DV Nông nghiệp	01	
110.	Công ty TNHH Tùng Dương	01	
111.	Công ty CP OHARA PRESE VIET NAM	01	
112.	Công ty CP Thế giới di động	01	
113.	Trung tâm hỗ trợ giáo dục chuyên biệt hoa hướng dương	01	
114.	Ban QLĐT Xây dựng Lang Chánh	01	
115.	TT Tư vấn Kiểm định XD và Môi trường Hồng Đức	01	
116.	CTy CPTV-XD và Thương mại 28	01	
117.	CTy TNHH KT Công nghệ Techco	01	
118.	Cty TNHH XD giao thông thủy lợi Tân Hạnh	01	
119.	Cty TNHH TVTK và XL Điện Công Bằng	01	
120.	Cty TNHH ĐT Gia Cham	01	
121.	Điện lực Quan Hóa Thanh Hóa	01	
122.	Cty CPTM và SX Cơ khí Xây dựng Thành Thắng	01	
123.	Cty CP Xây lắp Nguyên Vũ	01	
124.	Cty TNHH Xây dựng Miền Bắc	01	
125.	Cty CPTV ĐTXD và TM Việt Phát	01	
126.	Cty Cổ phần Vietsun Toàn cầu	01	
127.	Cty Bảo hiểm Viettinbank Thăng Long	01	
<b>Tổng cộng</b>		<b>141</b>	

(Ấn định danh sách này có 127 đơn vị sử dụng lao động)

